TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST
Ngày: 03-4-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Ông Võ Văn Vui.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hồng Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2025/TLHS-ST ngày 26 tháng 11 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2026/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Trần Bá Trung A, sinh năm 1991, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp B, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (nay là ấp B, xã L, tỉnh Tây Ninh); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá T và bà Đinh Thị Mỹ K; có vợ và 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Bản án số 206/2008/HSST ngày 18-12-2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", Quyết định số 52/QĐ-XPVPHC ngày 18-8-2014 của Công an Huyện D xử phạt 8.000.000 đồng về hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", Quyết định số 01/QĐ-XPHC ngày 25-01-2017 của Công an huyện C, tỉnh Bình Phước xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16-3-2025, chuyển tạm giam từ ngày 24-3-2025 cho đến nay, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Trần Bá T, sinh năm 1965, bà Đinh Thị Mỹ K, sinh năm 1968 và chị Nguyễn Thị Bích D, sinh năm 1993; cùng

địa chỉ: Ấp B, xã L, tỉnh Tây Ninh – Là cha mẹ ruột và vợ của bị cáo; (ông T, chị D có mặt; bà K vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Nguyễn Văn T1, Luật sư Văn phòng L thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14-3-2025, Trần Bá Trung A nghe tiếng bể cửa kính trước nhà, nghi công nhân Công ty K2 đã ném đá làm bể cửa kính nhà của mình, Trung A đi bộ đến công ty đối diện nhà để tìm đánh người đã ném đá. Khi đến cổng bảo vệ công ty, Trung A gặp chị Trần Thị H đang trực cổng, Trung A lấy 01 viên gạch cầm trên tay và chửi thề, hô lớn "Thằng nào chửi tao", rồi lục soát các phòng trực để tìm người nhưng không thấy ai. Trung Anh tiếp tục cầm viên gạch chạy đến khu nhà trọ công nhân đối diện cổng công ty tìm đánh người đã ném đá vào nhà của mình. Tại đây, Trung A lục soát các phòng thì gặp anh Huỳnh Thanh T2 đang tắm. Lúc này, Trung A hô lớn "Mày vừa chọi đá nhà tao phải không" thì anh T2 nói "Không phải, anh nhằm ai", Trung A hỏi tiếp "Còn ai ở đây nữa không" thì anh T2 nói "Không có", sau đó Trung A đi về nhà.

Khi ra đến cổng công ty, Trung A thấy anh Trần Xuân T3 là công nhân công ty đang điều khiển xe chạy ra. Do nghi anh T3 là người đã ném đá vào nhà mình nên Trung A chạy về nhà lấy 01 cây dao cầm trên tay, điều khiển xe môtô biển số 70B1-511.18 đuổi theo anh T3 khoảng 01 km trên đường ĐT781 thuộc ấp B, xã P, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Khi đuổi đến trước sân nhà của anh Trần Minh C ngụ cùng ấp, Trung A dừng xe trên đường, rồi cầm dao vừa chửi vừa đuổi chém thì anh T3 bỏ chạy vào khuôn viên nhà của anh C, rồi chạy ra đường nhựa hướng về ngã tư N. Trung A quay lại lấy xe tiếp tục điều khiển đuổi theo anh T3 khoảng 200m. Khi đuổi đến ngã tư N, T cầm cây dao chém 02 cái vào người anh T3 thì anh T3 đưa tay lên đỡ và chụp cây dao của Trung A dẫn đến bị thương tích ở lòng bàn tay và ngón tay phải, rồi anh T3 tiếp tục bỏ chạy vào điểm bán cá của người dân để trốn. Sau đó, Trung A tiếp tục truy đuổi và chửi nhưng không thấy anh T3 nên bỏ về. Còn anh T3 được đưa đến Bệnh viện T4 điều trị thương tích và có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Trung A về hành vi cố ý gây thương tích.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/KLTTCT-TTPYTN ngày 26-3-2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Xuân T3 tại thời điểm giám định là 05 %.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Công an xã P đối với Trần Bá Trung A vào ngày 14-3-2025 thể hiện: Dương tính (có sử dụng trái phép chất ma túy).

Kết luận giám định pháp y tâm thần số 151/2025/KLGĐ ngày 22-4-2025 của Trung tâm P:

- Kết luận theo tiêu chuẩn y học: trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại đương sự có bệnh lý tâm thần: trạng thái loạn thần di chứng và khởi phát muộn do sử dụng các chất kích thích khác bao gồm cafeine (F15.7 - IC10).

- Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và hiện tại đương sự hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, do giai đoạn bệnh thuyên giảm. Hiện tại đương sự có năng lực để tiến hành điều tra, truy tố, xét xử.

Kết luận giám định số 2006/KL-KTHS ngày 19-10-2025 của Phòng K3 Công an tỉnh T: mẫu vật gửi giám định ký hiệu A thuộc chủng loại dao sắc, thuộc Phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" theo thông tư số: 75/2024/TT-BCA ngày 15-11-2024 của Bộ trưởng Bộ C1.

Vào các ngày 14-3-2025 và 21-4-2025, Công ty K2 và Ủy ban nhân dân xã P có văn bản kiến nghị yêu cầu xử lý Trần Bá Trung A là đối tượng "ngáo đá", do sử dụng trái phép chất ma túy có hành vi cầm cục gạch lục soát các phòng trực bảo vệ công ty, phòng trọ công nhân để tìm đánh người. Sau đó, đối tượng cầm cây dao, điều khiển xe môtô rượt đuổi anh Trần Xuân T3 trên đường ĐT781 khoảng hơn 01 km, rồi chém anh T3 gây thương tích. Hành vi của đối tượng đã gây mất trật tự tại cổng công ty, khu trọ của công nhân và trên đường ĐT781, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và gây tâm lý hoang mang cho người dân tại địa phương.

Ngày 13-5-2025, anh T3 tự nguyện làm đơn rút yêu cầu xử lý hình sự đối với Trung A về hành vi "Cố ý gây thương tích". Ngày 06-6-2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã đình chỉ điều tra đối với bị can và chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Trung A về hành vi "Cố ý gây thương tích".

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: có bảng thống kê kèm theo.

Về trách nhiệm dân sự: gia đình của Trung A đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh T3 xong nên anh T3 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về kê biên tài sản: qua xác minh thể hiện Trung A không có sở hữu tài sản nên Cơ quan điều tra không kê biên.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKSKV11 ngày 26 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Tây Ninh đã truy tố Trần Trần Bá Trung A về

tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo điểm b khoản 2 Điều 318 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Tây Ninh trình bày: Cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" và "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, theo điểm 1.5, mục 1 tại Công văn số 156/TA-HS ngày 26-02-2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh hướng dẫn áp dụng Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05-01-2026 của Tòa án nhân dân tối cao thể hiện *"trường hợp bị cáo dùng dao có tính sát thương cao bị truy tố về tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" theo quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự, nếu thỏa mãn dấu hiệu của tội gây rối trật tự công cộng thì chỉ bị truy tố theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự".* Do đó, đối với hành vi gây rối trật tự công cộng, bị cáo bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự nay thay đổi thành khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: căn cứ khoản 1 Điều 318, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Căn cứ khoản 1 Điều 304; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù. Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng theo quy định. Về trách nhiệm dân sự, ghi nhận anh T3 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày:

Hành vi mà bị cáo thực hiện như Cáo trạng đã nêu bị xử lý về 03 tội, cụ thể:

Tội "Cố ý gây thương tích": đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đình chỉ điều tra.

Tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng": theo Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05-01-2026 hướng dẫn thì chỉ có hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác mới bị xử lý hình sự về tội này. Trong vụ án này do bị cáo có nhận thức sai lệch về người chọi đá vào nhà mình nên đã vào nhà lấy một con dao sử dụng nấu ăn để rượt đuổi, chém anh Trần Xuân T3 gây thương tích. Tại Kết luận giám định của Phòng K3 Công an tỉnh T thể hiện dao bị cáo sử dụng thuộc chủng loại dao sắc, thuộc phụ lục 5 "Danh mục dao có tính sát thương cao" là phụ lục cuối cùng, loại dao có tính sát thương cao, được bày bán tự do trên thị trường, mục đích

chính là sử dụng cho bếp ăn của con người. Trước năm 2025, hành vi sử dụng dao loại này gây thương tích cho người khác thì không phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng".

Tội "Gây rối trật tự công cộng": đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo tại Công ty K2 là không cấu thành tội này; bởi lẽ, bị cáo chỉ đến cổng bảo vệ để tìm người chứ không có hành vi đuổi đánh chị H, điều này thể hiện rõ qua lời khai của chị H tại bút lục số 56. Theo tinh thần của Nghị quyết số 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17-4-2003 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn *"hành vi gây rối trật tự công cộng bị coi là gây hậu quả nghiêm trọng là cản trở, ách tắc giao thông đến dưới 02 giờ"*. Trong khi đó, bị cáo rượt đuổi anh T3 trên đường khoảng 02 phút đến 03 phút, cường độ gây rối trật tự công cộng ở mức thấp. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là phù hợp với hướng dẫn tại Công văn số 01 nêu trên.

Bị cáo có nhân thân không tốt nhưng khi quyết định hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như sau: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường thiệt hại cho anh T3 nên được áp dụng các tình tiết tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đồng thời, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là tình tiết giảm nhẹ tại điểm q khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhượt điểm về tâm thần nhưng cơ quan điều tra không chỉ định người bào chữa kịp thời sau khi có kết luận giám định, việc Luật sư tham gia bào chữa cho bị cáo là do gia đình của bị cáo có yêu cầu. Bị cáo là bệnh nhân cần được điều trị, chăm sóc của gia đình; bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam cũng đủ tính răn đe, giáo dục.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát đối đáp với người bào chữa: việc bị cáo dùng viên gạch lục soát và lớn tiếng chửi thề tại cổng bảo vệ của công ty đã làm ảnh hưởng đến trật tự tại công ty. Đồng thời, hành vi mà bị cáo thực hiện là liên tục từ cổng bảo vệ của công ty đến khu nhà trọ của công nhân, đỉnh điểm là rượt đuổi anh T3 trên đường ĐT781, nơi có nhiều phương tiện tham gia giao thông. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng". Ngoài ra, tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần nêu rất rõ "...Hiện tại đương sự có năng lực để tiến hành điều tra, truy tố, xét xử" nên việc điều tra, truy tố đối với bị cáo là đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đối với mức hình phạt đối với bị

cáo, đại diện Viện kiểm sát đã cân nhắc kỹ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án cho phù hợp.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình, trở thành người công dân tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14-3-2025, tại ấp B, xã P, Huyện D (nay là ấp B, xã L) đã thực hiện hành vi gây rối trật tự công cộng và sử dụng dao có tính sát thương cao để xâm phạm đến sức khỏe của anh Trần Xuân T3. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trong đó:

[2.1] Hành vi của bị cáo cầm cây dao dài 33cm, nơi rộng nhất 8,7 cm chém vào lòng bàn tay của anh T3 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 05% tuy không bị xử lý hình sự về tội "Cố ý gây thương tích", nhưng Kết luận giám định số 2006/KL-KTHS ngày 19-10-2025 của Phòng K3 Công an tỉnh T xác định dao mà bị cáo sử dụng thuộc "Danh mục dao có tính sát thương cao". Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 2 của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2024 thì dao có tính sát thương cao sử dụng với mục đích xâm phạm tính mạng, sức khỏe con người trái pháp luật là thuộc vũ khí quân dụng. Do đó, hành vi của bị cáo phạm vào tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Ngoài ra, trước khi gây thương tích cho anh T3 thì bị cáo còn chửi thề, hô lớn "Thằng nào chửi tao", rồi lục soát từ phòng trực bảo vệ sang phòng trọ của công nhân để tìm người chọi đá làm bể kính nhà mình. Sau khi thấy anh T3, bị cáo vừa cầm dao trên tay vừa điều khiển xe môtô biển số 70B1-511.18 đuổi theo anh T3 khoảng 01 km trên đường ĐT781, sau đó chạy bộ rượt đuổi anh T3 trong khuôn viên nhà của anh C, rồi chạy ra đường nhựa hướng về ngã

tư N. Không dừng ở đó, bị cáo còn tiếp tục điều khiển xe đuổi theo khoảng 200m thì chém 02 cái vào người anh T3 và lại đuổi theo cho đến khi không thấy anh T3 thì mới bỏ về. Vào các ngày 14-3-2025, 21-4-2025, Công ty K2 và Ủy ban nhân dân xã P có văn bản kiến nghị yêu cầu xử lý Trần Bá Trung A đã có hành vi làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và gây tâm lý hoang mang cho người dân tại địa phương. Vì vậy, đủ cơ sở xác định hành vi nêu trên của bị cáo còn phạm vào tội "Gây rối trật tự công cộng". Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát áp dụng điểm 1.5 mục 1 tại Công văn số 156/TA-HS ngày 26-02-2026 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh hướng dẫn áp dụng Công văn số 01/TANDTC-PC ngày 05-01-2026 của Tòa án nhân dân tối cao đề nghị xử lý hình sự đối với bị cáo về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là phù hợp nên cần chấp nhận.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng và an toàn công cộng gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức được việc làm của mình nhưng lại thực hiện hành vi với lỗi cố ý, thể hiện sự manh động, xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[4.1] Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt tù về tội "Cướp giật tài sản", 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về các hành vi "Xâm hại sức khỏe người khác", "Sử dụng trái phép chất ma túy".

[4.2] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4.3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.3.1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Ngoài ra, bị cáo có ông nội tên Trần Bá K1 được Chủ tịch nước tặng "Huy chương kháng chiến hạng nhất" vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó, bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm p, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.3.2] Đối với hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao để gây thương tích: Bị cáo vận động gia đình bồi thường chi phí điều trị cho anh T3 nên còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nhận thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như nêu trên nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo về hành vi này.

[4.3.3] Đối với hành vi gây rối trật tự công cộng: Bị cáo đã thực hiện một chuỗi hành vi, nối tiếp, kéo dài từ cổng trực bảo vệ của Công ty K2 đến khu nhà trọ của công nhân, rồi điều khiển xe mô tô rượt đuổi trên đoạn đường ĐT781 nơi có nhiều phương tiện tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo thể hiện sự quyết liệt, gây nguy hiểm cao cho tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, thậm chí cho bản thân của bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ để xem xét; đồng thời, chấp nhận một phần lời trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với cây dao là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với quần jean màu xanh mặc vào ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không nhận lại, yêu cầu tịch thu tiêu hủy nên ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận anh Trần Xuân T3 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[9] Đối với hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Trần Xuân T3 05%, quá trình điều tra anh T3 tự nguyện làm đơn rút yêu cầu xử lý hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã đình chỉ điều tra đối với bị can và chuyển xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Bá Trung A là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Bá Trung A phạm tội "Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng" và "Gây rối trật tự công cộng".

- Căn cứ khoản 1 Điều 304; các điểm b, q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bá Trung A 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bá Trung A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu chung 02 tội là 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16-3-2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây dao dài 33 cm, nơi rộng nhất 8,7cm, kèm theo kết luận giám định số 2006/KL-KTHS ngày 19-10-2025 của Phòng K3 Công an tỉnh T và 01 (một) quần jean màu xanh.

Những đồ vật nêu trên hiện Phòng THADS khu vực 11 đang quản lý theo các biên bản giao nhận ngày 17-7-2025, 27-11-2025.

3. Về trách nhiệm dân sự: ghi nhận anh Trần Xuân T3 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

4. Án phí: áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo Trần Bá Trung A phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho bị cáo cùng những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa biết được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- Sở Tư pháp;
- VKSND KV11;
- Phòng HSNV – CA tỉnh;
- BP Thi hành án HS;
- Phân trại TG Tân Châu;
- THADS TTN;
- Công an cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Trúc Linh